

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ:

BAN MAI
(Nguyễn Quang Thiều)

*Bóng tối đêm dần sáng như một con mèo nhung không lộ
bước đi uyển chuyển
Cái đuôi mềm của nó chạm vào tôi làm tôi tỉnh giấc
Tôi cựa mình như búp non mở lá
Ý nghĩ mỉm cười trong vắt trước ban mai*

*Những xôn xao lừa qua hơi ẩm
Vọng về từ cánh đồng rộng lớn mờ sương
Tiếng bánh xe trâu lặng lẽ qua đêm
Chất đầy hương cỏ tươi lặn về nơi hừng sáng*

*Oi... oi...oi, những con đường thân thuộc
Như những ngón tay người yêu lừa mãi vào chân tóc
Ai gọi đấy, ai đang cười khúc khích
Tôi lách mình qua khe cửa, oi... oi...*

*Người nông dân bế tôi lên và đặt vào thùng xe
Dưới vành nón của người cất lên trầm trầm giọng hát
Như tiếng lúa khô chảy vào trong cốt
Như đất ẩm trào lên trong lóe sáng lưỡi cày*

*Chiếc bánh xe trâu một nửa đã qua đêm
Một nửa thùng cỏ tươi còn trong bóng tối
Và sau tiếng huầy ơ như tiếng người chột thức
Những ngọn ban mai mơn mớn rướn mình*

(Sự mất ngủ của lửa, Nguyễn Quang Thiều, NXB Hội nhà văn, 2015, tr.13-14)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ.

Câu 2. Chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh biểu đạt cảm giác mới mẻ, niềm vui trong sáng của nhân vật trữ tình khi tỉnh giấc trước ban mai trong khổ 1 của bài thơ.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong những dòng thơ sau:

*Oi... oi...oi, những con đường thân thuộc
Như những ngón tay người yêu lừa mãi vào chân tóc*

Câu 4. Nêu tâm trạng của nhân vật trữ tình khi nghe tiếng bánh xe trâu lặng lẽ và tiếng ai gọi, ai cười khúc khích lúc ban mai.

Câu 5. Từ hình ảnh “ban mai” trong câu thơ “*Những ngọn ban mai mơn mớn rướn mình*”, hãy bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết phải đánh thức ban mai trong tâm hồn con người (trình bày khoảng 5 – 7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích những liên tưởng của nhân vật trữ tình khi nghe giọng hát của người nông dân trong đoạn thơ ở phần Đọc hiểu:

*Người nông dân bế tôi lên và đặt vào thùng xe
Dưới vành nón của người cật lên trầm trầm giọng hát
Nhu tiếng lúa khô chảy vào trong cốt
Nhu đất ẩm trào lên trong lóe sáng lưỡi cày*

Câu 2 (4,0 điểm)

Trước những tình huống thử thách trong đời sống, đôi khi người trẻ bộc lộ những năng lực mà chính họ cũng không biết đến.

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về việc người trẻ cần đánh thức những năng lực tiềm ẩn trong chính mình.

-----HẾT-----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Nhân vật trữ tình: chủ thể phát ngôn xưng tôi Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án hoặc “nhân vật tôi”: 0,75 điểm - Trả lời sai: 0 điểm	0,75
	2	Những từ ngữ, hình ảnh biểu đạt cảm giác mới mẻ, niềm vui trong sáng của nhân vật trữ tình: <i>cựa mình như búp non mở lá; ý nghĩ mỉm cười trong vắt.</i> Hướng dẫn chấm: Trả lời được 02 ý trong đáp án: cho 0,75 điểm Trả lời được 01 ý trong đáp án hoặc trích dẫn hai dòng thơ: cho 0,5 điểm Trả lời được một ý nhưng không đầy đủ: cho 0,25 điểm	0,75
	3	- Biện pháp so sánh: con đường thân thuộc như ngón tay người yêu lùa vào chân tóc. - Tác dụng: + Nhấn mạnh sự mềm mại của những con đường; cảm giác thân quen, yên bình của nhân vật trữ tình đối với con đường. + Làm cho lời thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm. Hướng dẫn chấm: Chỉ ra được hình ảnh so sánh: cho 0,25 điểm Nêu tác dụng của biện pháp so sánh: cho mỗi ý 0,25 điểm Thí sinh có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm.	0,75
	4	Tâm trạng của nhân vật trữ tình: - Nghe tiếng bánh xe trâu lặng lẽ: hình dung chiếc xe mang đầy hương cỏ tươi lặn về phía hừng đông, thấy lòng xôn xao niềm vui khi cảm nhận được ánh sáng, sự tươi mới của cuộc sống bên ngoài. - Nghe tiếng ai gọi, ai cười khúc khích: muốn lách mình qua khe cửa để đáp lời, cất tiếng, khao khát muốn hoà nhịp với cuộc đời. Hướng dẫn chấm: Trả lời đầy đủ 02 ý trong đáp án hoặc trả lời 02 ý nhưng 01 ý chưa thật đầy đủ: cho 0,75 điểm Trả lời được 01 ý hoặc trả lời được 02 ý trong đáp án nhưng không đầy đủ: cho 0,5 điểm Trả lời 01 ý trong đáp án nhưng còn sơ sài: cho 0,25 điểm Thí sinh có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm.	0,75

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
	5	- Hình ảnh “ban mai” trong câu thơ mang tính biểu tượng, thể hiện vẻ đẹp tươi trẻ, trạng thái giàu năng lượng, giàu khao khát... của sự sống con người. - Trình bày suy nghĩ của bản thân, có thể theo hướng: đánh thức ban mai, đánh thức sức trẻ, niềm vui, khao khát... bên trong tâm hồn cần thiết để mỗi người bước qua bóng tối, sống tích cực, vươn mình về phía ánh sáng,... Hướng dẫn chấm: - <i>Nêu ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh “ban mai” trong câu thơ</i>: cho 0,25 điểm. - <i>Nêu sự cần thiết</i>: 0,75 điểm (thuyết phục: 0,75 điểm; phù hợp: 0,5 điểm; sơ sài: 0,25 điểm)	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích những liên tưởng của nhân vật trữ tình khi nghe giọng hát của người nông dân trong đoạn thơ.	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn.</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành. Hướng dẫn chấm: <i>Không cho điểm nếu đoạn văn không đảm bảo hình thức hoặc dung lượng.</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Những liên tưởng của nhân vật trữ tình khi nghe giọng hát của người nông dân trong đoạn thơ.	0,25
		<i>c. Viết đoạn văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo các nội dung sau: - Liên tưởng giọng hát như <i>tiếng thóc khô chảy vào trong cọt, như đất trào lên trong loé sáng lưỡi cày</i> gợi cảm nhận về sự trầm ấm của giọng hát, gợi liên tưởng đến sự no ấm sau mùa vụ, sự trầm mặc của đất đai, sự khoẻ khoắn của lao động...; giọng hát là tiếng lòng của người dân quê, tiếng vọng của quê hương. - Liên tưởng vừa giản dị, gần gũi vừa mới lạ, tinh tế; dùng hình ảnh để biểu đạt sắc độ của âm thanh thể hiện sự độc đáo trong tư duy sáng tạo của nhà thơ, tính hiện đại của bút pháp thơ... Hướng dẫn chấm: - <i>Chỉ ra và phân tích, đánh giá về những đặc sắc trong liên tưởng của nhân vật trữ tình một cách xác đáng</i>, thuyết phục: 1,0 điểm. - <i>Chỉ ra và phân tích được những đặc sắc trong liên tưởng của nhân vật trữ tình đối với việc biểu đạt nội dung đoạn trích hoặc cả nội dung, nghệ thuật nhưng chưa thật đầy đủ</i>: 0,75 điểm. - <i>Chỉ ra được những liên tưởng của nhân vật trữ tình, phân tích còn chung chung, sơ sài</i>: 0,25 – 0,5 điểm	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu đoạn văn có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	Trước những tình huống thử thách trong đời sống, đôi khi người trẻ bộc lộ những năng lực mà chính họ cũng không biết đến. Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về việc người trẻ cần đánh thức những năng lực tiềm ẩn trong chính mình.	4,0
		<i>a. Đảm bảo bố cục và dung lượng một bài văn nghị luận</i> Bảo đảm các yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn. Hướng dẫn chấm: - Bài viết của thí sinh đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng: 0,25 điểm. - Bài viết của thí sinh chưa đảm bảo yêu cầu về bố cục hoặc dung lượng: 0,0 điểm.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Người trẻ cần đánh thức những năng lực tiềm ẩn trong chính mình.	0,5
		<i>c. Viết bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Thân bài: Triển khai vấn đề cần nghị luận. - Giải thích: + <i>Năng lực</i> có thể hiểu là khả năng kết hợp kiến thức, kinh nghiệm, tư duy, thái độ, sự sáng tạo và hành động ... để con người hoàn thành một công việc cụ thể, mang lại kết quả tích cực. + <i>Năng lực tiềm ẩn</i> là năng lực còn ẩn giấu, chưa được phát hiện, chưa được khai thác ... - Bàn luận + Trong mỗi người có thể ẩn tàng nhiều năng lực, năng lực ấy được phát lộ khi gặp cơ hội, gặp thử thách...Nếu không được đánh thức, năng lực ấy mãi ẩn giấu, lãng phí... + Năng lực tiềm ẩn được đánh thức giúp người trẻ vượt qua giới hạn của bản thân, chạm tới mục tiêu, đạt được thành công, tự tin khẳng	2,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		định mình, từ đó trưởng thành hơn, hoàn thiện hơn ... + Năng lực tiềm ẩn được đánh thức giúp người trẻ tạo ra những giá trị tích cực, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển ... - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều: Phê phán những người trẻ không chủ động đánh thức năng lực tiềm ẩn trong mình, sống thụ động, ỷ lại; hoặc lãng phí tiềm năng vào những việc vô bổ, sai lầm, không có ích cho cá nhân, cho cộng đồng ... - Rút ra bài học cho bản thân + Bài học nhận thức: Tuổi trẻ là độ tuổi tràn đầy sức mạnh, nhiệt huyết, dám thử thách bản thân... Đó là thời điểm lý tưởng để người trẻ khai thác năng lực tiềm ẩn trong chính mình. + Bài học hành động: Cần chủ động khám phá và thử sức với những thử thách mới, không ngừng học hỏi, kiên trì thực hiện mục tiêu, dám đối mặt với khó khăn, thất bại... Chính điều đó giúp người trẻ phát hiện và đánh thức năng lực tiềm ẩn trong chính mình... * Kết bài: Đánh giá khái quát về vấn đề cần nghị luận. <i>Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i> Hướng dẫn chấm: - Triển khai đầy đủ sâu sắc, có sự kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng: 2,0 điểm – 2,5 điểm. - Các bước triển khai chưa đầy đủ hoặc đầy đủ nhưng chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm. - Các bước triển khai chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	
		d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm			10,0